

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn về quan hệ phối hợp trong lĩnh vực quản lý vũ khí,
vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Thi hành Nghị định số 47/CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, liên Bộ Công an - Quốc phòng hướng dẫn về quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an và Quân đội trong lĩnh vực quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng Bộ đã được Chính phủ giao (quy định tại Điều 7, Điều 8 của Nghị định số 47/CP ngày 12/8/1996) mỗi ngành phải thực hiện theo đúng trách nhiệm của mình; đồng thời hai Bộ quy định thống nhất các mối quan hệ phối hợp giữa hai lực lượng Công an và Quân đội để giúp Chính phủ quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ liên quan đến trật tự an toàn xã hội.

II. PHẠM VI VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Phối hợp trong việc trang bị và cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng.

a) Các đối tượng thuộc diện được trang bị vũ khí quân dụng (quy định tại điểm d, đ, e, g khoản 1 Điều 8 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 47/CP) nếu có nhu cầu trang bị vũ khí phải có văn bản gửi cơ quan Công an nêu rõ sự cần thiết, điều

kiện, tiêu chuẩn, số lượng từng loại vũ khí cần trang bị theo thủ tục và phân cấp như sau:

- Đối tượng có nhu cầu trang bị vũ khí là cơ quan ở Trung ương thì văn bản đề nghị do Lãnh đạo Bộ, ngành ký gửi Bộ Công an (Tổng cục Cảnh sát).

- Đối tượng có nhu cầu trang bị vũ khí là cơ quan, đơn vị ở địa phương, thì văn bản đề nghị do Lãnh đạo Sở, Ban, ngành ở địa phương (cấp tỉnh) ký gửi Giám đốc Công an cấp tỉnh, Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét báo cáo Bộ Công an (Tổng cục Cảnh sát) quyết định.

b) Trên cơ sở công văn đề nghị trang bị vũ khí, Bộ Công an xem xét, quyết định và có công văn trả lời được hoặc không được trang bị. Trong thời hạn không quá 15 ngày nếu là các trường hợp ở cơ quan Trung ương; không quá 30 ngày nếu là ở các địa phương, Bộ Công an phải trả lời bằng văn bản được hay không được trang bị vũ khí cho cơ quan, đơn vị đề nghị. Trường hợp được trang bị, Bộ Công an sẽ cấp giấy giới thiệu và hướng dẫn cơ quan, đơn vị đó làm thủ tục gửi Bộ Quốc phòng để xem xét quyết định việc cung cấp hoặc chuyển nhượng.

Bộ Quốc phòng thực hiện việc cung cấp hoặc chuyển nhượng vũ khí quân dụng theo quy định tại điểm 7 Phần II Thông tư số 1691/ TT-QP ngày 8/7/1997 của Bộ Quốc phòng.

c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được vũ khí, cơ quan đơn vị được trang bị vũ khí phải làm thủ tục kê khai, đăng ký cấp giấy phép sử dụng tại cơ quan Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (kể cả cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương đóng tại địa phương).

2. Phối hợp trao đổi và xử lý thông tin

Cơ quan Công an và Quân sự cùng cấp phải phối hợp chặt chẽ, thường xuyên thông báo, cung cấp cho nhau về tình hình, vụ việc có liên quan tới công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; các loại giấy tờ, thủ tục về đăng ký quản lý sử dụng đối với các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để giúp cho việc phối hợp quản lý, kiểm tra kiểm soát tình hình kết quả cung cấp hoặc chuyển nhượng vũ khí quân dụng cho các đối tượng được trang bị theo quy định; kết quả trong công tác

phối hợp quản lý, thu hồi xử lý các loại vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đồng thời rút kinh nghiệm các sơ hở thiếu sót để chấn chỉnh, khắc phục, bổ sung kịp thời các biện pháp phối hợp quản lý.

3. Phối hợp trong công tác bảo vệ các kho vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Chỉ huy các đơn vị quản lý kho vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ của Quân đội, Công an hoặc các ngành phải xây dựng và tổ chức luyện tập thường xuyên các phương án phòng, chống cháy nổ, bảo vệ kho và có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với chính quyền, cơ quan Quân sự và Công an địa phương tổ chức phát động phong trào quần chúng tham gia bảo vệ kho. Phát hiện các sơ hở thiếu sót trong quản lý kho, những yếu tố có nguy cơ mất an toàn và có biện pháp chủ động phòng ngừa, ngăn chặn để bảo đảm tuyệt đối an toàn kho.

Trường hợp xảy ra trộm cắp, cháy nổ, cướp phá kho, mất vũ khí, vật liệu nổ... thì người chỉ huy kho phải tổ chức xử lý theo các phương án và báo cáo ngay lên cấp trên, áp dụng các biện pháp bảo vệ hiện trường đồng thời báo cáo cho cơ quan Công an, chính quyền và cơ quan Quân sự địa phương biết để phối hợp kịp thời truy tìm thủ phạm và khắc phục hậu quả.

4. Phối hợp để tiếp nhận, thu gom, bảo quản, giao nhận, xử lý và tiêu huỷ vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

a) Cơ quan Công an, cơ quan Quân sự địa phương và các đơn vị Quân đội có trách nhiệm phối hợp trong việc vận động, tổ chức nhân dân tiến hành thu gom giao nộp các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ của mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội không thuộc đối tượng được phép trang bị (kể cả những người là Bộ đội, Công an, cán bộ đã có quyết định nghỉ hưu, phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành), các trường hợp đã có vũ khí từ các nguồn khác nhau, đều phải nộp lại cho cơ quan Công an hoặc cơ quan Quân sự các cấp để quản lý và xử lý.

Cơ quan Công an và cơ quan Quân sự địa phương phải phối hợp chặt chẽ, có kế hoạch cụ thể và chủ động đề xuất với chính quyền để chỉ đạo và thường xuyên có biện pháp thu hồi triệt để; tích cực tuyên truyền vận động nhân dân phát hiện giao nộp vũ khí, vật liệu nổ còn tàng trữ, lưu hành hoặc cất giấu trong nhân dân; phát hiện